

**Số: 07/2019/QĐST-KDTM**

*Chương Mỹ, ngày 25 tháng 4 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày **17 tháng 4 năm 2019** về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh Thương mại thụ lý số 07/2019/TLST-KDTM, ngày 11 tháng 3 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**\* Nguyên đơn:** Ngân hàng V (NGÂN HÀNG V).

Địa chỉ: quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **HNV** - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **TTTH** – Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Quản lý nợ KHCN (theo giấy ủy quyền số 3.0141.17 ngày 16/01/2017 của Tổng giám đốc Ngân hàng V).

Bà TTTH ủy quyền cho bà **NTY**, bà **LTL**, ông **NML1** (theo Giấy ủy quyền số 3.0129.19 ngày 17/01/2019).

**\* Bị đơn: 1. Ông ĐHO**, sinh năm 1963.

**2. Bà LTT**, sinh năm 1964.

Đều trú tại: xã Đ, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

Bà **LTT** ủy quyền cho Ông **ĐHO** (theo Giấy ủy quyền tại Tòa án ngày 28/3/2019)

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

**1. Anh ĐHH1**, sinh năm 1984 (con ông O + bà T)

**2. Anh ĐHH2**, sinh năm 1986 (con ông O + bà T)

Đều cư trú tại: xã Đ, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

*Người giám hộ của anh ĐHH1 và anh ĐHH2 là Ông ĐHO và bà LTT (bố mẹ đẻ).*

## **II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1. Về số tiền còn nợ và trách nhiệm trả nợ:** Theo Hợp đồng tín dụng số 030/HĐTD1-NGÂN HÀNG V058/11 ngày 16/8/2011; Khế ước nhận nợ số 030.7/KUNN1-NGÂN HÀNG V058/12 ngày 15/06/2012; Khế ước nhận nợ số 030.8/KUNN1-NGÂN HÀNG V058/12 ngày 17/07/2012 ký kết giữa Ông ĐHO và bà LTT với Ngân hàng V: Vợ chồng Ông ĐHO + bà LTT còn nợ và có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng V số tiền tạm tính đến hết ngày 08/4/2019 là: **7.182.635.250** đồng (*Bảy tỷ, một trăm tám hai triệu, sáu trăm ba lăm nghìn, hai trăm năm mươi đồng*). Trong đó: Nợ gốc: **2.780.000.000** đồng; nợ lãi trong hạn: **91.131.319** đồng; nợ lãi quá hạn: **4.311.503.931** đồng.

Vợ chồng Ông ĐHO + bà LTT phải tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 09/4/2019 theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 030/HĐTD1-NGÂN HÀNG V058/11 ngày 16/8/2011; Khế ước nhận nợ số 030.7/KUNN1-NGÂN HÀNG V058/12 ngày 15/06/2012; Khế ước nhận nợ số 030.8/KUNN1-NGÂN HÀNG V058/12 ngày 17/07/2012 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

Trường hợp vợ chồng Ông ĐHO + bà LTT trả nợ xong cho Ngân hàng V (NGÂN HÀNG V), Ngân hàng V (NGÂN HÀNG V) có trách nhiệm làm thủ tục giải chấp tài sản đã thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 325, tờ bản đồ số 01, diện tích: 160m<sup>2</sup> tại địa chỉ xã Đ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội (*theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 519560, sổ vào sổ cấp GCN: 00233 do UBND huyện Chương Mỹ cấp ngày 05/07/2011 mang tên Ông ĐHO và bà LTT*).

**2. Về xử lý tài sản thế chấp:** Trường hợp vợ chồng Ông ĐHO + bà LTT không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ cho Ngân hàng V (NGÂN HÀNG V) thì Ngân hàng V (NGÂN HÀNG V) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm của khoản vay là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 325, tờ bản đồ số 01, diện tích: 160m<sup>2</sup> tại địa chỉ xã Đ, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội (*theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 519560, sổ vào sổ cấp GCN: 00233 do UBND huyện Chương Mỹ cấp ngày 05/07/2011 mang tên Ông ĐHO và bà LTT*) để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng V (NGÂN HÀNG V).

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của vợ chồng Ông ĐHO + bà LTT. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì vợ chồng Ông ĐHO + bà LTT vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng V (NGÂN HÀNG V).

### **3. Về án phí:**

Ông ĐHO + bà LTT tự nguyện chịu toàn bộ án phí Kinh doanh Thương mại sơ thẩm là **57.591.318** đồng (*Năm mươi bảy triệu, năm trăm chín mốt nghìn, ba trăm mười tám đồng*).

Ngân hàng V (NGÂN HÀNG V) được hoàn trả số tiền **57.000.000** đồng (*Năm mươi bảy triệu đồng chẵn*) dự phí đã nộp (*theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0003846 ngày 06/3/2019*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

*Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hoàng Long**